

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH LINH
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 04 /2022/HNGĐ-ST

Ngày 26-5-2022

*“V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con khi ly hôn”*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LINH, TỈNH QUẢNG TRỊ**

- Với TH1nh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Chung;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Anh Dũng.

Bà Võ Thị Thúy.

- Thư ký phiên Tòa: Ông Trương Hồng Quang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

Ngày 06 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 11/2022/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2022 về việc *“Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lưu Thị Bích H, sinh năm 1980.

Trú tại: Thôn HTh, xã VS, huyện Vĩnh Linh, Quảng Trị. Có mặt.

- Bị đơn: Anh Hoàng Ngọc H1, sinh năm 1975.

Trú tại: Thôn HT, xã V S, Vĩnh Linh, Quảng Trị. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 18/02/2022, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Lưu Thị Bích H trình bày:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh Hoàng Ngọc H1 đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Hồ Xá, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị vào năm 2003. Sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng hạnh phúc, nhưng được một thời gian thì vợ chồng chuyển vào Nam làm ăn, nhưng không thành công. Năm 2018, vợ chồng quay về xã Vĩnh Sơn, Vĩnh Linh sinh sống. Cuộc sống xảy ra nhiều mâu thuẫn, anh H1 không quan tâm vợ con, gia đình, anh H1 đi làm ăn, lâu lâu mới về nhưng không quan tâm vợ con, gia đình. Nay mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị H có nguyện vọng xin được ly hôn anh Hoàng Ngọc H1.

Về con chung: Vợ chồng sinh được hai con chung tên là: Hoàng Lưu Gia Gi, sinh 2003, hiện đã thành niên. Cháu Hoàng Lưu Gia H, sinh ngày 24/8/2011. Nếu Tòa

án giải quyết ly hôn, chị H có nguyện vọng nuôi con, không yêu cầu anh H1 cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Hoàng Ngọc H1 đã được Tòa án tổng đạt trực tiếp thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng nhưng anh H1 không hợp tác, thường xuyên vắng mặt tại địa phương, không nhận các văn bản mà Tòa án cấp tổng đạt, Tòa án đã tiến H1nh niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật và triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh Hoàng Ngọc H1 không đến Tòa án làm việc nên không có lời khai tại Tòa án.

Phía nguyên đơn chị H có đơn đề nghị Tòa không tiến H1nh hòa giải.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị Lưu Thị Bích H và anh Hoàng Ngọc H1 có quan hệ hôn nhân hợp pháp, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Hồ Xá, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị ngày 23/3/2003. Nguyên đơn chị H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, nuôi con với anh Hoàng Ngọc H1 nên Hội đồng xét xử xác định đây là quan hệ pháp luật “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[1.2]. Về thẩm quyền giải quyết: Do bị đơn anh Hoàng Ngọc H1 có địa chỉ cư trú tại xã Vĩnh Sơn, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị nên vụ án tranh chấp trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Lưu Thị Bích H và anh Hoàng Ngọc H1 là hôn nhân hợp pháp vì anh chị có đăng ký kết hôn theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình. Sau khi đăng ký kết hôn năm 2003, cuộc sống vợ chồng đầm ấm, hạnh phúc, nhưng được một thời gian thì vợ chồng chuyển vào Nam làm ăn, nhưng không tH1nh công. Năm 2018, vợ chồng quay về xã Vĩnh Sơn, huyện Vĩnh Linh sinh sống. Cuộc sống xảy ra nhiều mâu thuẫn, anh H1 không quan tâm vợ con, gia đình, anh H1 đi làm ăn, lâu lâu mới về nhưng không quan tâm vợ con, gia đình. Nay mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị H có nguyện vọng xin được ly hôn anh Hoàng Ngọc H1.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhiều lần để hàn gắn tình cảm vợ chồng và cũng cho thời gian hai bên nhìn nhận lại vấn đề tình cảm cũng như cuộc sống vợ chồng, để xây dựng hạnh phúc. Tuy nhiên mâu thuẫn vẫn tiếp diễn chứng tỏ tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn. Ngoài ra chính quyền địa phương nơi chị H đang cư trú đã có xác nhận tình cảm vợ chồng có mâu thuẫn, đời sống chung không thể kéo dài. HĐXX thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh H1 đã đến mức trầm trọng mục đích hôn nhân

không đạt, tình cảm vợ chồng không còn, nên có cơ sở cho chị H ly hôn với anh H1.

[2.2]. Về con chung: Quá trình chung sống chị H và anh H1 sinh được 02 người con chung tên: Hoàng Lưu Gia Gi, sinh 2003, hiện đã thành niên. Cháu Hoàng Lưu Gia H, sinh ngày 24/8/2011. Chị H có đủ sức khỏe để lao động, có thu nhập nên chị H có nguyện vọng xin nuôi con là chính đáng. Cháu Gia Hân, sinh năm 2011, đã trên 07 tuổi, có ý kiến nguyện vọng xin ở với mẹ, đây nguyện vọng chính đáng của các cháu phù hợp với quy định của pháp luật. Hiện cháu đang học tập tốt, sức khỏe bình thường, chị H vẫn chăm sóc con ăn học đàng hoàng. Vì vậy, căn cứ vào khoản 2 Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và để đảm bảo vệ quyền, lợi ích của trẻ em, nên HĐXX chấp nhận yêu cầu của chị H, giao cháu Hoàng Lưu Gia H, sinh ngày 24/8/2011 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Hoàng Ngọc H1 không phải cấp dưỡng nuôi con, có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con mà không ai được ngăn cản.

[2.3]. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Chị Lưu Thị Bích H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 266, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a, d khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án năm 2016.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Lưu Thị Bích H về việc ly hôn và nuôi con đối với bị đơn anh Hoàng Ngọc H1.

- Về tình cảm: Chị Lưu Thị Bích H được ly hôn anh Hoàng Ngọc H1.

- Về con chung: Giao cháu Hoàng Lưu Gia H, sinh ngày 24/8/2011 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Hoàng Ngọc H1 không phải cấp dưỡng nuôi con, có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con mà không ai được ngăn cản.

2. Về án phí: Chị Lưu Thị Bích H chịu 300.000 đồng án phí DSST về việc ly hôn, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H1 đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0000068 ngày 02/3/2022 của Chi cục thi H1nh án Dân sự huyện Vĩnh Linh. Chị Lưu Thị Bích H đã nộp đủ tiền án phí DSST.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong

thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 23/3/2022.

Nơi nhận:

- TAT Quảng Trị;
- VKSND huyện Vĩnh Linh;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Linh;
- UBND TT Hồ Xá, Vĩnh Linh;
- Các đương sự;
- Lưu VT; Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Chung